|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY CHẾ**

**Phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2018/QĐ-UBND*

*ngày .... tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*

(DỰ THẢO LẦN 3)

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (dưới đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề (gọi chung là cụm công nghiệp) trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
2. Các nội dung về công tác quản lý nhà nước có liên quan đến cụm công nghiệp chưa quy định trong Quy chế này, được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp; các tổ chức, cá nhân thực hiện các công việc liên quan đến quản lý và hoạt động của cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương

**Điều 3. Nguyên tắc và phương thức phối hợp**

1. Nguyên tắc

a) Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật trong quá trình phối hợp quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện cơ chế quản lý một đầu mối, tránh chồng chéo, gây khó khăn, phiền hà cho Doanh nghiệp

c) Các cơ quan quản lý chuyên ngành, địa phương khi phối hợp có trách nhiệm cử người đủ năng lực, thẩm quyền thực hiện các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Nội dung phối hợp, lấy ý kiến góp ý được thực hiện bằng văn bản theo theo tiến độ thời gian đã quy định; quá thời hạn yêu cầu thực hiện nội dung phối hợp nhưng không có ý kiến thì được xem là đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung công việc được đề nghị phối hợp.

d) Các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp thực hiện đầu tư, triển khai dự án hoạt động sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và theo Quy chế này.

Các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp trong cụm công nghiệp gửi Sở Công Thương, trên cơ sở đó Sở Công Thương phối hợp với các đơn vị có liên quan phúc đáp trong thời gian quy định.

đ) Công tác thanh tra đối với các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện đúng theo Luật Thanh tra và các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Phương thức phối hợp: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường và các sở ngành liên quan chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương giải quyết các thủ tục triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

**Chương II**

**NỘI DUNG VÀ QUY TRÌNH PHỐI HỢP**

**Điều 4. Nội dung phối hợp quản lý Nhà nước đối với cụm công nghiệp**

1. Xây dựng, trình và tổ chức thực hiện quy hoạch, quy định, quy chế, cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật liên quan đến việc quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cửa liên thông trong Cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy phép, chứng nhận liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh cụm công nghiệp;

3. Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Tuyên truyền, phổ biến các quy định, chính sách, chế độ phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

5. Thực hiện thanh tra, kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, khen thưởng, xử lý vi phạm và giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thành lập và hoạt động của cụm công nghiệp theo quy định.

**Điều 5. Quy trình phối hợp**

1. **Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp**

a) Nội dung Quy hoạch, thành phần hồ sơ đầu tư cụm công nghiệp: Thực hiện theo quy định tại Điều 5, khoản 3, Điều 6 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/05/2017 của Chính phủ.

b) Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch: thực hiện theo quy định tại mục 1 chương II của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ; tại mục 1 chương II Thông tư 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương

c) Tổ chức thực hiện:

- Thành lập Hội đồng thẩm định: Hội đồng thẩm định có ít nhất 09 (chín) thành viên, gồm:

Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo UBND tỉnh; 02 Phó Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Sở Công Thương và Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thành viên Hội đồng thẩm định là đại diện các sở, ngành và các đơn vị có liên quan; Ít nhất 02 ủy viên phản biện là chuyên gia trong lĩnh vực có liên quan, có trình độ từ đại học trở lên và có ít nhất 05 năm kinh nghiệm trong công tác quy hoạch.

- Hội đồng thẩm định tổ chức họp, thẩm định Quy hoạch và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về các kết luận thẩm định.

- Hoàn thành hồ sơ Quy hoạch theo Kết luận của Hội đồng thẩm định;

- Sở Công Thương lập hồ sơ theo quy định tại Khoản 3, Điều 6, Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/05/2017 của Chính phủ.

- Hoàn thiện bộ Hồ sơ Quy hoạch, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại Khoản 5, Điều 6, Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/05/2017 của Chính phủ.

**2.** **Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp**

a) Điều kiện điều chỉnh, bổ sung: theo quy định tại Điều 7, Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/05/2017 của Chính phủ.

b) Nội dung báo cáo và thành phần hồ sơ: theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/05/2017 của Chính phủ.

c) Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt: theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/05/2017 của Chính phủ.

**3. Thành lập, mở rộng cụm công nghiệp**

a) Lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

- Đối với dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp mà diện tích đất hiện hữu tại vị trí quy hoạch cụm công nghiệp thuộc quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đang sử dụng đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất: Việc lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp được thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

- Đối với trường hợp lựa chọn chủ đầu tư trong giai đoạn mở rộng diện tích: Nếu trong giai đoạn mở rộng diện tích chưa được xác định chủ đầu tư theo Quyết định thành lập cụm công nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt, thì ưu tiên lựa chọn nhà đầu tư đã được lựa chọn trong giai đoạn thành lập theo Quyết định của UBND tỉnh, để thực hiện đầu tư tiếp trong giai đoạn mở rộng.

- Đối với dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp mà toàn bộ diện tích đất tại vị trí quy hoạch cụm công nghiệp và tài sản gắn liền với đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước: Việc lựa chọn chủ đầu tư được thực hiện theo quy định của Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư, Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

- Đối với dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp mà diện tích đất hiện hữu tại vị trí quy hoạch cụm công nghiệp và tài sản gắn liền với đất thuộc nhiều thành phần đang quản lý, sử dụng, gồm quyền quản lý, sử dụng của các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước, kể cả hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: Việc lựa chọn chủ đầu tư được thực hiện trước đối với phần diện tích đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước, việc lựa chọn này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư. Đơn vị trúng thầu dự án tại phần diện tích đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước sẽ được ưu tiên lựa chọn làm chủ đầu tư cho toàn bộ dự án, gồm diện tích đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước, kể cả hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư.

b) Thành lập, mở rộng cụm công nghiệp: Điều kiện; Nội dung Báo cáo đầu tư; Thành phần hồ sơ; Nội dung thẩm định và nội dung Quyết định thành lập, Quyết định mở rộng cụm công nghiệp; Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt: theo quy định tại Điều 10, 11, 12, 13, 14 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ.

**4. Quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp**

a) Cấp giấy phép quy hoạch: Thủ tục cấp Giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện theo quy định tại Quyết định số 38/2013/QĐ-UBND ngày 11/12/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định về việc cấp giấy phép quy hoạch trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

b) Quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp:

* Việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp thực hiện theo quy định về quy hoạch chi tiết khu chức năng đặc thù tại Luật Xây dựng, Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng, Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/06/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ, đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.
* Việc xác định và quản lý chi phí quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp thực hiện theo Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05/04/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

**5. Lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp**

a) Nội dung, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp được thực hiện theo quy định tại Nghị định số [59/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=59/2015/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số [42/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=42/2017/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP.

b) Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp: được thực hiện theo Nghị định số 18/2015/NĐ-CP của Chính phủ và thông tư số 27/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường; quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng, kỹ thuật cụm công nghiệp được thực hiện tại Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/04/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP.

c) Thu hồi đất, cho thuê đất đầu tư cụm công nghiệp: trình tự, thủ tục được thực hiện theo quy định pháp luật đất đai hiện hành.

d) Tiếp nhận và thực hiện dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp: Quyết định chủ trương đầu tư; Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: Thực hiện theo quy định của UBND tỉnh Bình Dương ban hành trình tự thực hiện thủ tục đầu tư các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các khu công nghiệp tập trung trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Các thủ tục khác như: thuê đất, phương án bảo vệ môi trường, xây dựng, PCCC,… thực hiện theo quy định hiện hành.

**6. Quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích**: thực hiện theo quy định tại Khoảng 1, Điều 19, Nghị định 68/2017/NĐ-CP

**Chương III**

**TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP**

**Điều 6. Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp**

1. Cơ quan chủ trì (Sở Công Thương): Kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của Hồ sơ Quy hoạch; Xây dựng, báo cáo Chủ tịch Hội đồng thông qua kế hoạch thẩm định; Gửi hồ sơ tới các thành viên Hội đồng thẩm định ít nhất 05 ngày làm việc trước khi tổ chức họp thẩm định; Tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định; Dự thảo Báo cáo thẩm định Quy hoạch; Hướng dẫn đơn vị tư vấn lập Quy hoạch triển khai thực hiện kết luận của Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định lại (nếu có); Lập Tờ trình phê duyệt Quy hoạch kèm theo dự thảo Quyết định phê duyệt Quy hoạch và thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan.

2. Cơ quan phối hợp:

a) Các Sở, ngành, đơn vị

Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đánh giá sự phù hợp của Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Sở Tài nguyên và Môi trường: Đánh giá sự phù hợp của Quy hoạch[[1]](#footnote-1); Đánh giá hiện trạng môi trường, công tác quản lý môi trường; dự báo tác động, biện pháp xử lý môi trường của các cụm công nghiệp dự kiến quy hoạch.

Sở Xây dựng: Đánh giá sự phù hợp của Quy hoạch[[2]](#footnote-2).

Các Sở ngành, đơn vị có liên quan (Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,…) có trách nhiệm phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình

b) UBND cấp huyện (tham gia ý kiến theo địa bàn): thực hiện đánh giá:

Nhu cầu diện tích mặt bằng để thu hút, di dời các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp; Khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư của doanh nghiệp, nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư xây dựng hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn; Dự kiến nhu cầu phát triển các ngành, nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và các yếu tố tác động đến phát triển cụm công nghiệp.

Hiện trạng về: Tiến độ triển khai quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, tình hình thu hút đầu tư, tỷ lệ lấp đầy, hiệu quả hoạt động của từng cụm công nghiệp; những mặt đạt được, tồn tại và nguyên nhân; Đất đai, tiến độ đầu tư hạ tầng kỹ thuật, khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật ngoài cụm công nghiệp; nhu cầu thuê đất, thuê lại đất của cụm công nghiệp và các yếu tố thuận lợi, khó khăn; Môi trường, công tác quản lý môi trường của các cụm công nghiệp đã thành lập trên địa bàn; dự báo tác động, biện pháp xử lý môi trường của các cụm công nghiệp dự kiến quy hoạch.

Dự kiến về: Tổng mức đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp; các giải pháp về cơ chế, chính sách, khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư; phương án tổ chức thực hiện quy hoạch; Danh mục quy hoạch các cụm công nghiệp (gồm: tên gọi, vị trí, diện tích, ngành nghề hoạt động, dự kiến tổng mức đầu tư hạ tầng kỹ thuật, giai đoạn quy hoạch).

**Điều 7.** **Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp**

1. Cơ quan chủ trì (Sở Công Thương)

Kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ bổ sung, điều chỉnh rút cụm công nghiệp ra khỏi Quy hoạch; Gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan; Báo cáo thẩm định trên cơ sở ý kiến thẩm định của các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định; Tham mưu UBND tỉnh lấy ý kiến thỏa thuận của Bộ Công Thương theo quy định; Lập Tờ trình phê duyệt kèm theo dự thảo Quyết định về việc bổ sung, điều chỉnh cụm công nghiệp ra khỏi quy hoạch và các nhiệm vụ khác liên quan.

2. Cơ quan phối hợp

a) Các Sở, ngành, đơn vị

Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đánh giá sự phù hợp của việc bổ sung, điều chỉnh rút cụm công nghiệp ra khỏi Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Sở Tài nguyên và Môi trường: Đánh giá sự phù hợp của việc bổ sung, điều chỉnh rút cụm công nghiệp ra khỏi Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp với Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và địa phương; Đánh giá hiện trạng môi trường, công tác quản lý môi trường; dự báo tác động, biện pháp xử lý môi trường của cụm công nghiệp dự kiến bổ sung quy hoạch.

Sở Xây dựng: đánh giá sự phù hợp của việc bổ sung, điều chỉnh rút cụm công nghiệp ra khỏi Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp với Quy hoạch xây dựng, đô thị.

Các Sở ngành, đơn vị có liên quan (Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,…) có trách nhiệm phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện (tham gia ý kiến theo địa bàn):

*Đối với việc điều chỉnh bổ sung cụm công nghiệp vào quy hoạch*: Đánh giá sự phù hợp với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Quy hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp tỉnh; Quy hoạch xây dựng và các quy hoạch ngành nghề, sản phẩm liên quan khác trên địa bàn; Có quỹ đất công nghiệp đủ để thành lập cụm công nghiệp mới; Các cụm công nghiệp trên địa bàn cấp huyện không đáp ứng nhu cầu thuê đất để đầu tư sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân; Xác định rõ chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

*Đối với việc điều chỉnh rút cụm công nghiệp ra khỏi quy hoạch*: Đánh giá cụm công nghiệp không còn phù hợp với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Quy hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Quy hoạch xây dựng, đô thị và các quy hoạch ngành nghề, sản phẩm khác trên địa bàn; Có nhu cầu chuyển đổi cụm công nghiệp có hiệu quả đầu tư hạ tầng kỹ thuật thấp sang mục đích phát triển lĩnh vực, ngành nghề khác theo định hướng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, đô thị trên địa bàn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Lập hồ sơ điều chỉnh, bổ sung vào quy hoạch cụm công nghiệp và điều chỉnh rút cụm công nghiệp ra khỏi quy hoạch, gửi Sở Công Thương thẩm định trình UBND tỉnh theo quy định.

**Điều 8. Thành lập, mở rộng cụm công nghiệp**

1. Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương

- Phối hợp với địa phương và các đơn vị có liên quan lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

* Kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp.
* Gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các Sở ngành, địa phương, đơn vị có liên quan. Báo cáo thẩm định trên cơ sở ý kiến thẩm định của các sở ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.
* Tham mưu UBND tỉnh lấy ý kiến thỏa thuận của Bộ Công Thương đối vớ trường hợp cụm công nghiệp thành lập, mở rộng có điều chỉnh diện tích lớn hơn 5 ha so với quy hoạch đã được thỏa thuận.
* Lập Tờ trình phê duyệt kèm theo dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, trình UBND tỉnh theo quy định.

1. Cơ quan phối hợp

a) Sở, ngành, đơn vị

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đánh giá sự phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và các vấn đề khác liên quan đến triển khai dự án thuộc thẩm quyền của Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định của Luật đầu tư. Đánh giá tổng mức đầu tư, cơ cấu, khả năng cân đối, các nguồn vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

* Sở Tài nguyên và Môi trường: Thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện cho thuê đất có ý kiến về cơ cấu sử dụng đất, trong cụm công nghiệp (nếu có). Thẩm định, đánh giá hiện trạng môi trường, công tác quản lý môi trường, khả năng tiếp nhận chất thải xung quanh khu vực dự kiến thành lập, mở rộng cụm công nghiệp; dự báo những nguồn thải, tác động môi trường của các ngành, nghề dự kiến thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp và phương án quản lý môi trường, kế hoạch, tiến độ thu hút đầu tư, di dời và tỷ lệ lấp đầy của cụm công nghiệp.
* Sở Xây dựng: Đánh giá phương án đầu tư xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật, cơ cấu sử dụng đất, đánh giá khả năng đấu nối hạ tầng kỹ thuật bên trong và ngoài cụm công nghiệp, kế hoạch, tiến độ thu hút đầu tư, di dời và tỷ lệ lấp đầy của cụm công nghiệp.
* Sở Tài chính: Phối hợp đánh giá tổng mức đầu tư, cơ cấu, khả năng cân đối, huy động các nguồn vốn đầu tư, (trong đó có nguồn vốn đầu tư công nếu có) để thực hiện dự án, các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng (nếu có).
* Các Sở, ngành: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với cụm công nghiệp làng nghề),…: Có trách nhiệm phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.
* Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh: Đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch quốc phòng tại địa điểm thực hiện dự án.
* Cục Thuế Bình Dương: Góp ý nội dung ưu đãi về miễn giảm tiền thuê đất, thuế sử dụng đất, thuế thu nhập doanh nghiệp (nếu có).

b) UBND cấp huyện: Lập hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, gửi Sở Công Thương thẩm định trình UBND tỉnh theo quy định, trong đó tập trung đánh giá các nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ.

**Điều 9. Quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp**

1. Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng

* Kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ Quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp.
* Gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các Sở ngành, địa phương, đơn vị có liên quan.
* Báo cáo thẩm định trên cơ sở ý kiến thẩm định của các Sở ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.
* Lập Tờ trình phê duyệt kèm theo dự thảo Quyết định về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp.

2. Cơ quan phối hợp

a) Sở, ngành, đơn vị

* Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham gia ý kiến về mục tiêu, tính chất quy hoạch cụm công nghiệp, quy hoạch các phân khu chức năng.
* Sở Tài nguyên và Môi trường: Tham gia ý kiến đối với hạ tầng kỹ thuật môi trường, có bố trí hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường phù hợp với ngành nghề hoạt động của cụm công nghiệp và quy định về xử lý và xả nước thải vào nguồn nước theo quy định của pháp luật, cơ cấu sử dụng đất đai đối với các phân khu chức năng.
* Sở Công Thương: Tham gia ý kiến về mục tiêu, tính chất quy hoạch cụm công nghiệp, sự phù hợp với quy hoạch ngành công nghiệp, phù hợp với Báo cáo đầu tư thành lập, mở rộng cụm công nghiệp.
* Sở Giao thông Vận Tải: tham gia ý kiến về hạ tầng kỹ thuật hệ thống giao thông cụm công nghiệp, khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật ngoài cụm công nghiệp.
* Sở Thông tin Truyền thông: Tham gia ý kiến về hạ tầng kỹ thuật hệ thống thông tin truyền thông, khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật ngoài cụm công nghiệp.
* Các đơn vị có liên quan: Có trách nhiệm phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

b) UBND cấp huyện (tham gia ý kiến theo địa bàn): Tham gia ý kiến về cách bố trí các phân khu chức năng, khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật ngoài cụm công nghiệp. Lập hồ sơ quy hoạch chi tiết gửi Sở Xây dựng chủ trì thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

**Điều 10. Lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp**

1. Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng

Phối hợp với Sở Công Thương và các Sở ngành, địa phương, đơn vị liên quan hướng dẫn nội dung , thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

1. Cơ quan phối hợp:

a) Các Sở, ngành: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Công Thương; UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan trách nhiệm phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

b) Chủ đầu tư cụm công nghiệp:

- Lập dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trình Sở Xây dựng thẩm định theo quy định.

- Hoàn thiện các hồ sơ pháp lý về đầu tư, đất đai, xây dựng trước khi triển khai thực hiện dự án.

- Đầu tư xây dựng, đảm bảo tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (bao gồm các công trình hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường theo quy định); đề xuất cơ quan có thẩm quyền quyết định phương án huy động vốn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy định.

- Quản lý, vận hành các công trình hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, duy tu bảo dưỡng và đảm bảo hoạt động thường xuyên của hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật chung và tổ chức cung cấp các dịch vụ, tiện ích trong cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Xúc tiến đầu tư, hướng dẫn thủ tục triển khai các dự án đầu tư, cơ sở sản xuất di dời vào cụm công nghiệp; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án bảo vệ môi trường theo quy định. Không được mở rộng cụm công nghiệp, tiếp nhận thêm dự án đầu tư vào cụm công nghiệp trong trường hợp cụm công nghiệp chưa có công trình hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường; Nộp các loại phí bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; Bố trí ít nhất 01 cán bộ phụ trách bảo vệ môi trường có trình độ đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành: quản lý môi trường; khoa học, công nghệ, kỹ thuật môi trường; hóa học; sinh học. Cán bộ phụ trách bảo vệ môi trường được tập huấn định kỳ hàng năm về công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả quan trắc môi trường, công tác bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, các cơ sở trong cụm công nghiệp gửi Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31/12 hàng năm. Mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

- Xây dựng mức phí, giá các loại dịch vụ công cộng, phí sử dụng kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do cơ quan có thẩm quyền giao và theo quy định của pháp luật.

c) Các cơ sở sản xuất trong cụm công nghiệp

- Thực hiện đầy đủ các thủ tục đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp và báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ theo quy định.

- Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh, đầu tư, tài chính, kế toán, kiểm toán, thống kê, bảo hiểm, lao động, quy định về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, an ninh trật tự.

- Xử lý nước thải:

Ký và thực hiện biên bản, hợp đồng thỏa thuận với chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp về đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của cụm công nghiệp.

Cơ sở được miễn trừ đấu nối quy định tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT phải thực hiện các quy định tại Điều 18 Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện trách nhiệm quản lý chất thải rắn, khí thải, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng, bức xạ theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện chương trình quan trắc môi trường của cơ sở theo quy định và thông báo kết quả cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp để tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền. Thông báo cho chính quyền địa phương, cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường, đồng thời thông báo cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp khi xảy ra sự cố môi trường và thực hiện việc ứng phó, khắc phục sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

Phải thoả thuận với chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp thông qua hình thức ký hợp đồng về đóng phí sử dụng các loại dịch vụ.

**Điều 11. Quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích**

1. Chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

Tổ chức cung cấp, quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong cụm công nghiệp; xây dựng, phê duyệt Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích trên cơ sở ý kiến của các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp, không trái quy định của pháp luật. Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định phê duyệt Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích, chủ đầu tư có trách nhiệm gửi Sở Công Thương, UBND cấp huyện để theo dõi, quản lý;

Giá sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích được xác định trên nguyên tắc thỏa thuận thông qua hợp đồng ký kết giữa tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ và chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp. Trường hợp không thỏa thuận được, chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp có trách nhiệm báo cáo UBND cấp huyện xử lý theo quy định của pháp luật;

2. Các doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp: Sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong cụm công nghiệp phải đúng mục đích, có trách nhiệm bảo vệ các công trình công cộng, thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Quy chế này và theo quy định của pháp luật.

**Điều 12. Trách nhiệm phối hợp quản lý của các sở, ngành có liên quan**

1.Sở Công Thương

a) Đầu mối giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về cụm công nghiệp trên địa bàn theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành báo cáo UBND tỉnh quyết định lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; tham gia thẩm định quy hoạch chi tiết xây dựng, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, báo cáo đánh giá tác động môi trường cụm công nghiệp; chủ trì, phối hợp thẩm định chủ trương đầu tư dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo quy định, phân cấp của UBND tỉnh;

b) Xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện về Quản lý cụm công nghiệp và tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án thành lập Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa hiện đại, một cửa liên thông đối với:

* Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (gồm: cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thu hồi đất, cho thuê đất, phê duyệt quy hoạch chi tiết, phê duyệt dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, chấp thuận phương án phòng cháy, chữa cháy).
* Dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp (gồm: quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thu hồi đất, cho thuê đất, cấp giấy phép xây dựng, chấp thuận phương án phòng cháy, chữa cháy, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường).

c) Đề xuất UBND tỉnh thỏa thuận với Bộ Công Thương đầu tư cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo đối tác công tư.

d) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương có liên quan tổ chức lập, thẩm định quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn trình UBND tỉnh gửi Bộ Công Thương để thỏa thuận quy hoạch, đồng thời sau khi có thỏa thuận quy hoạch của Bộ Công Thương, hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt.

đ) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ điều chỉnh, bổ sung quy hoạch (do cấp huyện trình) trình UBND tỉnh gửi Bộ Công Thương để thỏa thuận điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, đồng thời sau khi có thỏa thuận điều chỉnh, bổ sung quy hoạch của Bộ Công Thương, hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp.

e) Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan quan tổ chức thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp (do cấp huyện trình) báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định hoặc không quyết định thành lập, mở rộng cụm công nghiệp. Trường hợp cụm công nghiệp thành lập, mở rộng có diện tích lớn hơn 5 ha so với quy hoạch đã thỏa thuận, Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh có văn bản thống nhất với Bộ Công Thương trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt.

g) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương có liên quan xây dựng, trình và tổ chức thực hiện quy định, quy chế, các chính sách, chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật. Xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện các hoạt động phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn hàng năm, gửi Sở Tài chính tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương và trình UBND tỉnh quyết định.

h) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng và thực hiện các chương trình hợp tác, liên kết với các tỉnh, thành phố trong nước về phát triển cụm công nghiệp phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo vùng, lãnh thổ; tổ chức khảo sát, học tập kinh nghiệm các mô hình phát triển cụm công nghiệp trong nước và quốc tế.

i) Đăng ký với cơ quan có thẩm quyền về nhu cầu sử dụng đất của cụm công nghiệp trong từng giai đoạn. Hỗ trợ các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp về khuyến công, xúc tiến thương mại và tiết kiệm năng lượng.

j) Đề xuất UBND tỉnh giao cho Ban Quản lý cụm công nghiệp cấp huyện hoặc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương làm chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp đối với những địa phương không có khả năng thu hút được doanh nghiệp đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp. Trường hợp một cụm công nghiệp có nhiều nhà đầu tư cùng đề xuất đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, Sở Công Thương căn cứ năng lực tài chính, kinh nghiệm, mức độ khả thi của báo cáo đầu tư thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, tham mưu báo cáo UBND tỉnh quyết định lựa chọn chủ đầu tư theo quy định của pháp luật.

k) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tổng hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp, báo cáo UBND tỉnh phê duyệt theo nguyên tắc không quá một lần trong một năm, trừ khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Các cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm thường xuyên phối hợp với Sở Công Thương, UBND cấp huyện thực hiện công tác phòng ngừa, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong cụm công nghiệp.

h) Tổ chức xây dựng, quản lý, vận hành và hướng dẫn Phòng Kinh tế thuộc UBND cấp huyện cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu cụm công nghiệp trên địa bàn vào Cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước.

m) Chỉ đạo Công ty Điện lực Bình Dương: Cung cấp đủ về số lượng và chất lượng điện tới chân hàng rào nhà máy của các doanh nghiệp trong các cụm công nghiệp theo đúng Luật Điện lực. Thực hiện đúng theo các quy định hiện hành về hợp đồng mua, bán điện, điều tiết điện, trình tự và thời hạn giải quyết các đề nghị về phát triển nguồn điện, cấp điện cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất trong cụm công nghiệp. Kịp thời giải quyết các đề nghị, phản ảnh của doanh nghiệp về chất lượng điện; về cải tạo, nâng cấp lưới điện.

n) Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho Bộ Công Thương và UBND tỉnh về tình hình cụm công nghiệp.

1. Sở Tài chính

Hướng dẫn các chủ đầu tư trong việc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được hỗ trợ phục vụ phát triển cụm công nghiệp; tổ chức thanh tra, kiểm tra đúng theo quy định.

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

a) Phối hợp triển khai thực hiện Quy chế; tổ chức xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp.

b) Phối hợp Sở Công Thương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kêu gọi các nhà đầu tư quan tâm đầu tư cụm công nghiệp theo hình thức đối tác công tư trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo hình thức đối tác công tư; Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, điều chỉnh và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

c) Phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo hình thức đối tác công tư theo quy định của pháp luật;

1. Sở Tài nguyên và Môi trường
2. Chủ trì thực hiện các thủ tục sau: Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; Thủ tục bồi thường, giải phóng mặt bằng; Thủ tục thuê đất.
3. Hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện các hồ sơ, thủ tục về lĩnh vực môi trường theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan kiểm tra, giám sát quá trình vận hành thử nghiệm, xác nhận hoàn thành việc thực hiện các công trình, biện pháp phục vụ giai đoạn vận hành của dự án theo các nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt trước khi dự án đi vào hoạt động chính thức. Đồng thời, chủ trì thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong cụm công nghiệp việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường, thực hiện các nội dung theo quyết định phê duyệt và nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết được phê duyệt, đề án bảo vệ môi trường đơn giản được xác nhận.
4. Hướng dẫn việc thực hiện trách nhiệm của chủ nguồn thải, cấp sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại cho chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và các chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong cụm công nghiệp.
5. Phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan chức năng liên quan thực hiện xử lý vi phạm hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về môi trường đối với các hành vi vi phạm theo các quy định về kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường và các quy định khác có liên quan.
6. Rà soát, tổng hợp, công bố danh mục các cụm công nghiệp gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh.
7. Sở Xây dựng
8. Chủ trì thực hiện các thủ tục sau: Thủ tục cấp giấy phép quy hoạch; Thẩm định quy hoạch chi tiết; Cấp Giấy phép xây dựng; điều chỉnh; gia hạn – cấp lại giấy phép xây dựng; thu hồi giấy phép xây dựng;
9. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan giám định chất lượng các công trình xây dựng, giám định sự cố công trình tại các cụm công nghiệp theo đúng quy định hiện hành;
10. Sở Giao thông Vận tải
11. Tham gia đóng góp ý kiến về quy hoạch giao thông trong cụm công nghiệp. Cung cấp thông tin về quy hoạch hệ thống, kết cấu giao thông vận tải trong vùng, trong tỉnh để lập quy hoạch các cụm công nghiệp cho phù hợp với quy hoạch chung.
12. Đề xuất UBND tỉnh kế hoạch đầu tư hoặc kêu gọi đầu tư xây dựng các công trình giao thông có liên quan đến việc phục vụ phát triển cụm công nghiệp. Có kế hoạch duy tu, sửa chữa công trình đường giao thông của ngành quản lý, đảm bảo phục vụ nhu cầu giao thông vận tải cho các cụm công nghiệp.
13. Quy hoạch và kêu gọi đầu tư các tuyến xe buýt phục vụ việc đi lại của nhân dân và công nhân cụm công nghiệp. Thực hiện các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên các tuyến đường ngành giao thông vận tải quản lý xung quanh khu vực cụm công nghiệp.

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc thỏa thuận cấp phép cho chủ đầu tư cụm công nghiệp xây dựng các công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ, đấu nối hệ thống đường nội bộ của cụm công nghiệp vào hệ thống đường tỉnh, Quốc lộ (được ủy thác quản lý).

1. Sở Thông tin và Truyền thông
2. Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo nhu cầu về thông tin liên lạc, các dịch vụ thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông cho các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp.

b) Hướng dẫn chủ đầu tư các cụm công nghiệp bố trí vị trí xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trong cụm công nghiệp.

c) Hướng dẫn các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện thủ tục cấp phép sử dụng các dịch vụ thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông theo đúng quy định của pháp luật.

d) Phối hợp hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trong các cụm công nghiệp chấp hành các quy định pháp luật thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông.

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với Sở Công Thương trong việc lập quy hoạch, xây dựng cơ chế chính sách phát triển cụm công nghiệp làng nghề (nếu có).
2. Sở Khoa học và Công nghệ
3. Hướng dẫn đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ các dự án đầu tư, tổ chức thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư trong cụm công nghiệp. Hướng dẫn các doanh nghiệp đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp theo quy định pháp luật. Hướng dẫn và cấp phép an toàn bức xạ cho các doanh nghiệp. Hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, các biện pháp cải tiến nâng cao năng suất, chất lượng. Hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy theo luật pháp quy định; Hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia giải thưởng chất lượng Quốc gia.
4. Phối hợp kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, ghi nhãn hàng hóa, quyền sở hữu công nghiệp, chuyển giao công nghệ.
5. Sở Nội vụ: Hướng dẫn về thành lập, tổ chức bộ máy hoạt động của Trung tâm phát triển cụm công nghiệp, Ban Quản lý cụm công nghiệp cấp huyện và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương được giao nhiệm vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.
6. Ban Quản lý các Khu công nghiệp: Phối hợp Sở Công Thương đánh giá tác động của các khu công nghiệp trên địa bàn ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư, tỷ lệ lấp đầy của cụm công nghiệp.
7. Cục Thuế tỉnh: Hướng dẫn thủ tục, hồ sơ miễn tiền thuê đất cho dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.
8. Công an tỉnh: Hướng dẫn, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo đảm an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy tại các cụm công nghiệp theo quy định.
9. Thanh tra tỉnh: Phối hợp với Sở Công Thương và các Sở, ngành, địa phương có liên quan tổng hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp báo cáo UBND tỉnh phê duyệt.
10. Cục Thống kê Bình Dương: tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động công nghiệp trên địa bàn tỉnh, theo chương trình, kế hoạch công tác điều tra thống kê hàng năm do Tổng cục trưởng Tổng cục thống kê ban hành và thực hiện theo Quyết định số 54/2016/QĐ-TTg ngày 19/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống chỉ triêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.
11. UBND cấp huyện
12. Chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND xã, phường, thị trấn (gọi chung là UBND cấp xã) tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn, trong đó Phòng Kinh tế cấp huyện là đầu mối tham mưu giúp UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.
13. Phối hợp với Sở Công Thương trong quá trình lập, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch; thành lập, mở rộng cụm công nghiệp trên địa bàn. Xây dựng và quản lý thông tin về cụm công nghiệp trên địa bàn. Cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu cụm công nghiệp trên địa bàn vào Cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp trên địa bàn cấp tỉnh. Thông tin, tuyên truyền cho Nhân dân về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong việc đầu tư, xây dựng và phát triển các cụm công nghiệp.
14. Đối với địa bàn không có khả năng thu hút doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, UBND cấp huyện xem xét thành lập Ban Quản lý cụm công nghiệp cấp huyện để làm chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý cụm công nghiệp cấp huyện.
15. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan lập quy hoạch, kế hoạch đầu tư phát triển các công trình hạ tầng kỹ thuật đến hàng rào cụm công nghiệp; đồng thời, hỗ trợ tuyển dụng lao động tại địa phương, giải quyết tranh chấp lao động tập thể; kiểm tra về quản lý sử dụng đất, bảo vệ môi trường, quá trình đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật của các dự án trong cụm công nghiệp trên địa bàn theo đúng thẩm quyền quy định.
16. Chủ động phối hợp thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư thuộc phạm vi ranh giới quy hoạch, xây dựng cụm công nghiệp do địa phương quản lý. Chỉ đạo UBND cấp xã, cơ quan chuyên môn trực thuộc hỗ trợ thực hiện công tác thu hồi đất, thuê đất, đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư, nhà ở công nhân, thủ tục triển khai đầu tư vào cụm công nghiệp, quản lý an ninh trật tự công cộng, bảo vệ môi trường xung quanh cụm công nghiệp; vận động Nhân dân trong địa bàn có cụm công nghiệp chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong việc xây dựng và phát triển cụm công nghiệp. Kiểm tra trật tự xây dựng, quản lý quy hoạch, kịp thời ngăn chặn và xử lý vi phạm hành chính; giải quyết khiếu nại đối với các trường hợp xây dựng không phép, trái phép, buộc khôi phục hiện trạng theo đúng thẩm quyền.
17. Có trách nhiệm thực hiện xin phép đấu nối theo quy định trong cụm công nghiệp với hệ thống giao thông bên ngoài (quốc lộ, tỉnh lộ) đi qua địa bàn. Thực hiện kế hoạch di dời doanh nghiệp, cơ sở sản xuất vào hoạt động tại các cụm công nghiệp trên địa bàn. Xây dựng kế hoạch bố trí cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.
18. Chỉ đạo lực lượng Công an cấp huyện phối hợp với chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp thường xuyên bảo vệ an ninh, trật tự trong các cụm công nghiệp. Chỉ đạo các đơn vị chức năng không tiếp nhận các dự án đầu tư mới vào cụm công nghiệp chưa có hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường theo quy định. Kiểm tra, thanh tra việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường cụm công nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật.
19. Thanh tra, kiểm tra, đánh giá việc chấp hành pháp luật, chính sách về cụm công nghiệp theo thẩm quyền; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh và Sở Công Thương về tình hình cụm công nghiệp trên địa bàn.
20. Chỉ đạo Phòng Kinh tế thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo Quy chế này.
21. Chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp, các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp: Chịu trách nhiện thực hiện các nội dung theo Quy chế và thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.
22. Các Sở, ban, ngành khác: Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước chuyên ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 13. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình tham gia triển khai thực hiện Quy chế này sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định pháp luật.

2. Các tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định pháp luật.

**Điều 14. Điều khoản thi hành**

1. Giao Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy chế này; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ 6 tháng và hàng năm.

2. Các cơ quan chuyên môn, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng các nội dung quy định tại Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị liên quan phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

1. với Quy hoạch sử dụng đất, đánh giá hiện trạng đất [↑](#footnote-ref-1)
2. với Quy hoạch xây dựng, đô thị [↑](#footnote-ref-2)